

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2490/QĐ-BNN-LN ngày 19/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 134/TTr-SNN ngày 12/8/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cụ thể:

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*chi tiết tại Phụ lục I*).

2. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (*chi tiết tại Phụ lục II*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ thủ tục hành chính tại: Thứ tự số 1, 2 mục I phần A Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 và thứ tự số 1 mục I phần A Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 19/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Sở TT&TT (p/h cập nhật các pm);
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, KT, NCKSTTHC.Hữu

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Văn Đăng**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ**  
**CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
*(Kèm theo Quyết định số 1567 /QĐ-UBND ngày 19 /8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**I. Thủ tục hành chính mới ban hành (06 TTHC)**

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI		
1	1.012687	Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	55 ngày	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và giải quyết: Chi cục Kiểm lâm; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND tỉnh.	Chưa triển khai	Có	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ
2	1.012688	Quyết định giao rừng cho tổ chức	45 ngày	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và giải quyết: Chi cục Kiểm	Chưa triển khai	Có	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ

				lâm; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND tỉnh.				
3	1.012689	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức	20 ngày	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và giải quyết: Chi cục Kiểm lâm; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND tỉnh.	Chưa triển khai	Có	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ
4	1.012690	Phê duyệt phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý	15 ngày	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và giải quyết: Chi cục Kiểm lâm; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND tỉnh.	Chưa triển khai	Có	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ
5	1.012691	Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng	20 ngày	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và giải quyết: Chi cục Kiểm lâm; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND tỉnh.	Chưa triển khai	Có	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ

6	1.012692	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	- 35 ngày; - 48 ngày khi chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và giải quyết: Chi cục Kiểm lâm; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND tỉnh; HĐND tỉnh.	Chưa triển khai	Có	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ
---	----------	--	--	--	-----------------	----	-------	---

## II. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung (03 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI		
1	1.000084	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	45 ngày	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và giải quyết: Chi cục Kiểm lâm; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND tỉnh.	Chưa triển khai	Có	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ

2	1.000081	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý	45 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan thực hiện và giải quyết: Chi cục Kiểm lâm; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND tỉnh.</li> </ul>	Chưa triển khai	Có	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ
3	3.000152	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 35 ngày;</li> <li>- 48 ngày khi chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.</li> <li>- Cơ quan thực hiện và giải quyết: Chi cục Kiểm lâm; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND tỉnh; HĐND tỉnh.</li> </ul>	Chưa triển khai	Có	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN****I. Thủ tục hành chính mới ban hành (02 TTHC)**

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI		
1	1.012694	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	20 ngày	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận một cửa cấp huyện. - Cơ quan thực hiện và giải quyết: UBND huyện (Phòng chức năng cấp huyện hoặc cơ quan Kiểm lâm sở tại).	Chưa triển khai	Có	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ
2	1.012695	Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng	20 ngày	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận một cửa cấp huyện. - Cơ quan thực hiện và giải quyết: UBND huyện (Phòng chức năng cấp huyện hoặc cơ quan Kiểm lâm sở tại).	Chưa triển khai	Có	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ

### C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

#### I. Thủ tục hành chính mới ban hành (01 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI		
1	1.012693	Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư	50 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại bộ phận một cửa UBND cấp xã.</li> <li>- Cơ quan thực hiện và giải quyết: UBND cấp xã; UBND cấp huyện.</li> </ul>	Chưa triển khai	Có	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ



**Phụ lục II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
(Kèm theo Quyết định số 1567 /QĐ-UBND ngày 19 /8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**I. Thủ tục hành chính mới ban hành**

**1. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý (Mã số TTHC: 1.012687)**

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	0,5 ngày
Bước 3	Chi cục Kiểm lâm	Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của các sở, ngành, địa phương có liên quan.	4,5 ngày
Bước 4	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Trả lời bằng văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Kiểm lâm).	15 ngày
Bước 5	Chi cục Kiểm lâm	Tổng hợp, hoàn thành kết quả thẩm định và tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.	15 ngày
Bước 6	Sở NN&PTNT	Tổng hợp hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng và chuyển hồ sơ cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh.	07 ngày

Bước 7	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận và chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm HCC tỉnh).	0,5 ngày
Bước 8	UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý, ký ban hành quyết định và chuyển kết quả cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh.	12 ngày
Bước 9	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Chuyển kết quả cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở NN&PTNT).	0,5 ngày
Bước 10	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b>			<b>55 ngày</b>

## 2. Thủ tục quyết định giao rừng cho tổ chức (Mã số TTHC: 1.012688)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở NN&PTNT.	0,5 ngày
Bước 3	Chi cục Kiểm lâm	Tham mưu Sở NN&PTNT phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra hồ sơ giao rừng và nội dung giao rừng theo quy định tại các Điều 14, 15 và 16 Luật Lâm nghiệp.	18 ngày
		Tham mưu Sở NN&PTNT phối hợp với UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa dự kiến giao.	

		Tổng hợp, tham mưu Sở NN&PTNT lập tờ trình kèm theo hồ sơ, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giao rừng cho tổ chức.	
Bước 4	Sở NN&PTNT	Tổng hợp hồ sơ, tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định quyết định giao rừng cho tổ chức và chuyển hồ sơ cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh.	4,5 ngày
Bước 5	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh (Trung tâm HCC tỉnh).	0,5 ngày
Bước 8	UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý, ký ban hành quyết định và chuyển kết quả cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh.	11 ngày
Bước 9	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Chuyển kết quả cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở NN&PTNT).	0,5 ngày
Bước 10	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian thực hiện</b>			<b>35 ngày</b>
<p><b>* Ghi chú:</b>          Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định giao rừng của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho tổ chức thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có); phối hợp với UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức bàn giao rừng tại thực địa cho tổ chức.</p>			
<b>Tổng thời gian thực hiện hoàn thành TTHC</b>			<b>45 ngày</b>

**3. Thủ tục quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức (Mã số TTHC: 1.012689)**

<b>Trình tự công việc</b>	<b>Chức danh, vị trí</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở NN&PTNT.	0,5 ngày
Bước 3	Chi cục Kiểm lâm	Thẩm định hồ sơ, tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.	6,5 ngày
Bước 4	Sở NN&PTNT	Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và chuyển hồ sơ cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh.	03 ngày
Bước 5	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh (Trung tâm HCC tỉnh).	0,5 ngày
Bước 6	UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý, ký ban hành quyết định và chuyển kết quả cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh.	09 ngày
Bước 7	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Chuyển kết quả cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở NN&PTNT).	0,5 ngày
Bước 8	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b>			<b>20 ngày</b>

**4. Thủ tục phê duyệt phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý (Mã số TTHC: 1.012690)**

<b>Trình tự công việc</b>	<b>Chức danh, vị trí</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở NN&PTNT.	0,5 ngày
Bước 3	Chi cục Kiểm lâm	Thẩm định hồ sơ, tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.	4,5 ngày
Bước 4	Sở NN&PTNT	Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt phương án sử dụng rừng và chuyển hồ sơ cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh.	02 ngày
Bước 5	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh (Trung tâm HCC tỉnh).	0,25 ngày
Bước 6	UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý, ký ban hành quyết định và chuyển kết quả cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh.	7,5 ngày
Bước 7	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Chuyển kết quả cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở NN&PTNT).	0,25 ngày
Bước 8	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b>			<b>15 ngày</b>

**5. Thủ tục quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng (Mã số TTHC: 1.012691)**

<b>Trình tự công việc</b>	<b>Chức danh, vị trí</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở NN&PTNT.	0,5 ngày
Bước 3	Chi cục Kiểm lâm	Thẩm định hồ sơ, tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh.	7,5 ngày
Bước 4	Sở NN&PTNT	Tham mưu trình UBND tỉnh quyết định thu hồi rừng và chuyển hồ sơ cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh.	03 ngày
Bước 5	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh (Trung tâm HCC tỉnh).	0,25 ngày
Bước 6	UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý, ký ban hành quyết định và chuyển kết quả cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh.	8,5 ngày
Bước 7	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Chuyển kết quả cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở NN&PTNT).	0,25 ngày
Bước 8	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b>			<b>20 ngày</b>

**6. Thủ tục quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (Mã số TTHC: 1.012692)**

*\* Trường hợp chủ rừng là các đơn vị không trực thuộc các bộ, ngành*

<b>Trình tự công việc</b>	<b>Chức danh, vị trí</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở NN&PTNT.	0,5 ngày
Bước 3	Chi cục Kiểm lâm	Thẩm định hồ sơ và xây dựng dự thảo báo cáo trình Sở NN&PTNT.	12 ngày
Bước 4	Sở NN&PTNT	Xem xét, tổng hợp báo cáo kết quả thẩm định, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định và chuyển hồ sơ cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh.	07 ngày
Bước 5	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh (Trung tâm HCC tỉnh).	0,5 ngày
Bước 6	UBND tỉnh	Thẩm tra, xử lý hồ sơ, trình HĐND tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	9,5 ngày
Bước 7	HĐND tỉnh	Xem xét, ký ban hành quyết định và chuyển kết quả cho UBND tỉnh.	05 ngày

Bước 8	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Chuyển kết quả cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở NN&PTNT).	0,5 ngày
Bước 9	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC:</b>			<b>35 ngày</b>

*\* Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành*

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở NN&PTNT.	0,5 ngày
Bước 3	Chi cục Kiểm lâm	Thẩm định hồ sơ và xây dựng dự thảo báo cáo trình Sở NN&PTNT.	08 ngày
Bước 4	Sở NN&PTNT	Xem xét, tổng hợp báo cáo kết quả thẩm định, tham mưu UBND tỉnh văn bản xin ý kiến bộ, ngành; dự thảo quyết định trình HĐND tỉnh và chuyển hồ sơ cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh.	4,5 ngày
Bước 5	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh (Trung tâm HCC tỉnh).	0,5 ngày



Bước 6	UBND tỉnh	Thẩm tra, xử lý hồ sơ, ban hành văn bản lấy ý kiến thống nhất của các bộ, ngành liên quan.	07 ngày
Bước 7	Các bộ, ngành	Có ý kiến bằng văn bản gửi UBND tỉnh.	15 ngày
Bước 8	UBND tỉnh	Tổng hợp, trình HĐND tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương chuyên mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	07 ngày
Bước 9	HĐND tỉnh	Xem xét, ký ban hành quyết định và chuyển kết quả cho UBND tỉnh.	05 ngày
Bước 10	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Chuyển kết quả cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở NN&PTNT).	0,5 ngày
Bước 11	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b>			<b>48 ngày</b>

## II. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung (03 TTHC)

### 1. Thủ tục phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý (Mã số TTHC: 1.000084)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở NN&PTNT.	0,5 ngày

Bước 3	Chi cục Kiểm lâm	Thẩm định hồ sơ và tham mưu Sở NN&PTNT lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	4,5 ngày
Bước 4	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Trả lời bằng văn bản gửi Sở NN&PTNT ( <i>qua Chi cục Kiểm lâm</i> ).	15 ngày
Bước 5	Chi cục Kiểm lâm	Tổng hợp, hoàn thành kết quả thẩm định và tham mưu Sở NN&PTNT trình UBND tỉnh.	10 ngày
Bước 6	Sở NN&PTNT	Tham mưu trình UBND tỉnh quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và chuyển hồ sơ cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh.	04 ngày
Bước 7	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh (Trung tâm HCC tỉnh).	0,5 ngày
Bước 8	UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý, ký ban hành quyết định và chuyển kết quả cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh.	10 ngày
Bước 9	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Chuyển kết quả cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở NN&PTNT).	0,5 ngày
Bước 10	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b>			<b>45 ngày</b>

**2. Thủ tục phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý (Mã số TTHC: 1.000081)**

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	

		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở NN&PTNT.	0,5 ngày
Bước 3	Chi cục Kiểm lâm	Thẩm định hồ sơ và tham mưu Sở NN&PTNT lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	4,5 ngày
Bước 4	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Trả lời bằng văn bản gửi Sở NN&PTNT ( <i>qua Chi cục Kiểm lâm</i> ).	15 ngày
Bước 5	Chi cục Kiểm lâm	Tổng hợp, hoàn thành kết quả thẩm định và tham mưu Sở NN&PTNT trình UBND tỉnh.	10 ngày
Bước 6	Sở NN&PTNT	Tham mưu trình UBND tỉnh quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất và chuyển hồ sơ cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh.	04 ngày
Bước 7	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh (Trung tâm HCC tỉnh).	0,5 ngày
Bước 8	UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý, ký ban hành quyết định và chuyển kết quả cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh.	10 ngày
Bước 9	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Chuyển kết quả cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở NN&PTNT).	0,5 ngày
Bước 10	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b>			<b>45 ngày</b>

**3. Thủ tục quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (Mã số TTHC: 3.000152)**

*\* Trường hợp quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh khi chủ rừng là các đơn vị không trực thuộc các bộ, ngành*

<b>Trình tự công việc</b>	<b>Chức danh, vị trí</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở NN&PTNT.	0,5 ngày
Bước 3	Chi cục Kiểm lâm	Kiểm tra, tổ chức thẩm định hồ sơ và xây dựng dự thảo báo cáo trình Sở NN&PTNT.	12 ngày
Bước 4	Sở NN&PTNT	Xem xét, tổng hợp báo cáo kết quả thẩm định, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định và chuyển hồ sơ cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh.	07 ngày
Bước 5	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh (Trung tâm HCC tỉnh).	0,5 ngày
Bước 6	UBND tỉnh	Thẩm tra, xử lý hồ sơ, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	9,5 ngày
Bước 7	HĐND tỉnh	Xem xét, ký ban hành quyết định và chuyển kết quả cho UBND tỉnh.	05 ngày

Bước 8	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Chuyển kết quả cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở NN&PTNT).	0,5 ngày
Bước 9	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b>			<b>35 ngày</b>

*\* Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành*

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở NN&PTNT.	0,5 ngày
Bước 3	Chi cục Kiểm lâm	Thẩm định hồ sơ và xây dựng dự thảo báo cáo trình Sở NN&PTNT.	08 ngày
Bước 4	Sở NN&PTNT	Xem xét, tổng hợp báo cáo kết quả thẩm định, tham mưu UBND tỉnh văn bản xin ý kiến bộ, ngành; dự thảo quyết định trình HĐND tỉnh và chuyển hồ sơ cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh.	4,5 ngày
Bước 5	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh (Trung tâm HCC tỉnh).	0,5 ngày

Bước 6	UBND tỉnh	Thẩm tra, xử lý hồ sơ, ban hành văn bản lấy ý kiến thống nhất của các bộ, ngành liên quan.	07 ngày
Bước 7	Các bộ, ngành	Có ý kiến bằng văn bản gửi UBND tỉnh.	15 ngày
Bước 8	UBND tỉnh	Tổng hợp, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	07 ngày
Bước 9	HĐND tỉnh	Xem xét, ký ban hành quyết định và chuyển kết quả cho UBND tỉnh.	05 ngày
Bước 10	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Chuyển kết quả cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở NN&PTNT).	0,5 ngày
Bước 11	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b>			<b>48 ngày</b>

## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

### I. Thủ tục hành chính mới ban hành (02 TTHC)

#### 1. Thủ tục quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân (Mã số TTHC: 1.012694)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức tại bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định thì lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	Công chức tại bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện (do UBND cấp huyện giao).	0,5 ngày

Bước 3	Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện	Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định, trình UBND cấp huyện quyết định chuyên mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	9,5 ngày
Bước 4	UBND cấp huyện	Thẩm tra, xử lý, ký ban hành quyết định và chuyển kết quả cho công chức tại bộ phận một cửa UBND cấp huyện.	10 ngày
Bước 5	Công chức tại bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b>			<b>20 ngày</b>

**2. Thủ tục quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng (Mã số TTHC: 1.012695)**

<b>Trình tự công việc</b>	<b>Chức danh, vị trí</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Công chức tại bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định thì lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	Công chức tại bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện (do UBND cấp huyện giao).	0,5 ngày
Bước 3	Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện	Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định, trình UBND cấp huyện quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng.	9,5 ngày
Bước 4	UBND cấp huyện	Thẩm tra, xử lý, ký ban hành quyết định và chuyển kết quả cho công chức tại bộ phận một cửa UBND cấp huyện.	10 ngày

Bước 5	Công chức tại bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b>			<b>20 ngày</b>

### C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

#### I. Thủ tục hành chính mới ban hành (01 TTHC)

##### 1. Thủ tục quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư (Mã số TTHC: 1.012693)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức tại bộ phận một cửa UBND cấp xã	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định thì lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	Công chức tại bộ phận một cửa UBND cấp xã	Chuyển hồ sơ cho Hạt Kiểm lâm cấp huyện hoặc cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện.	03 ngày
Bước 3	Hạt Kiểm lâm cấp huyện hoặc cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện	Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm tra nội dung đề nghị giao rừng, kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa, trình UBND cấp huyện xem xét, quyết định.	22 ngày
Bước 4	UBND cấp huyện	Thẩm tra, xử lý, ký ban hành quyết định và chuyển kết quả cho Hạt Kiểm lâm cấp huyện hoặc cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện.	15 ngày
Bước 5	Hạt Kiểm lâm cấp huyện hoặc cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện	- Phối hợp với UBND cấp xã tổ chức bàn giao rừng tại thực địa cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư.	10 ngày



		- Chuyển kết quả cho công chức tại bộ phận một cửa UBND cấp xã (quyết định giao rừng và biên bản bàn giao rừng theo mẫu quy định).	
Bước 6	Công chức tại bộ phận một cửa UBND cấp xã	Tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC</b>			<b>50 ngày</b>